

Số: 2001 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 10 tháng 11 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực công chứng, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2683/QĐ-BTP, Quyết định số 2687/QĐ-BTP ngày 09/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng, lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 160/TTr-STP ngày 10/11/2023.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công chứng, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cà Mau (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều này (kèm theo Quy trình).

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/11/2023 đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực công chứng; kể từ ngày 30/11/2023 đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC VLi<sub>09/23</sub>);
- Lưu: VT, M.A505/11.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Luân**

## DANH MỤC

# THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG, NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 2001 /QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



### \* CÁCH THỨC THỰC HIỆN

- Đối với cấp tỉnh: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau thông qua địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn> hoặc <https://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Đối với cấp huyện: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Phòng Tư pháp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau thông qua địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn> hoặc <https://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Đối với cấp xã: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau thông qua địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn> hoặc <https://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

### A. LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG

#### I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP; - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.012019". trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 08/7/2021</b>							
01	1.001071.000.00.00.H12	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	<p>- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.</p>	Không	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP;</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001071”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
02	1.001446.000.00.00.H12	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	<p>- Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.</p>	Không	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP;</p> <p>- Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001446”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
03	1.001125.000.00.00.H12	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ	<p>- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ</p>	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải</p>	Không	<p>- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP;</p> <p>- Thông tư số</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối,

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
		chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	20%) kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng; - Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì thời hạn giải quyết 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.	quyết thủ tục hành chính tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.		08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	tích hợp theo mã hồ sơ “1.001125”. trên Công Dịch vụ công quốc gia
04	1.001153. 000.00.00 .H12	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	- Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xoá đăng ký tập sự là 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự. - Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự: + Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. + Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP; - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001153”. trên Công Dịch vụ công quốc gia

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
05	1.001438. 000.00.00 .H12	 Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.	Không	- Luật Công chứng số 53/2014/TT-BTP; - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001438”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
06	1.001721. 000.00.00 .H12	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh - Cơ quan, đơn vị thực hiện, thẩm quyền giải quyết: Sở Tư pháp.	3.500.000 đồng/hồ sơ.	- Luật Công chứng số 53/2014/QH13; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 08/2023/TT-BTP ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001721”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

## B. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

### I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 11/3/2021</b>							
01	1.003976. 000.00.00 .H12	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	<p>Trong thời hạn 324 ngày. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại Cơ quan chủ quản 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> <li>- Tại Sở Tư pháp 35 ngày (cắt giảm 20/55 ngày, tỷ lệ 36,36%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>+ Trường hợp giới thiệu trẻ em làm con nuôi lại do Ủy ban nhân dân tỉnh không đồng ý việc giới thiệu trước (đối với trẻ em trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 90 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản không đồng ý.</p> <p>+ Trường hợp Công an tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở Sở Tư pháp là 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả xác minh; tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi: 60 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp.</p>	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Sở Tư pháp (tổ chức lễ giao nhận con nuôi).</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: + Bộ Tư pháp (Vụ nuôi con nuôi); + Sở Tư pháp</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p>- Mức thu lệ phí và chi phí: - Lệ phí : 9.000.000 đồng/trường hợp. Trường hợp nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi thì trẻ em thứ hai trở đi được giảm 50% mức lệ phí đăng ký nuôi con nuôi nước ngoài. - Chi phí: 50.000.000 đồng/trường hợp. Trường hợp nhận trẻ em bị khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo thì được miễn nộp chi phí.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 11/2021/TT-BTP ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> <li>- Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003976". trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 11/3/2021</b>							
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại những người có liên quan về việc cho ý kiến 30 ngày.</li> <li>- Tại Công an tỉnh 30 ngày.</li> <li>- Tại Bộ Tư pháp (Vụ con nuôi) 60 ngày.</li> <li>- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 16 ngày (cắt giảm 09/25 ngày, tỷ lệ 36%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul>				
02	1.004878.000.00.00.H12	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đẻ, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	<p>Trong thời hạn 80 ngày. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại Sở Tư pháp 12 ngày (cắt 08/20 ngày, tỷ lệ 40%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến.</li> <li>- Tại Bộ Tư pháp (Vụ Nuôi con nuôi)</li> <li>+ Trường hợp 1: Đối với trường hợp việc nuôi con nuôi có liên tới những nước chưa là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác quốc tế nuôi con nuôi với Việt Nam: 15 ngày, kể từ ngày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Sở Tư pháp (tổ chức lễ giao nhận con nuôi).</li> <li>- Cơ quan, đơn vị thực hiện:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bộ Tư pháp (Vụ nuôi con nuôi);</li> <li>+ Sở Tư pháp</li> </ul> </li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.</li> </ul>	<p>Mức thu lệ phí:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng mức giảm 50% lệ phí đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: 4.500.000đ/trường hợp nhận 01 trẻ em làm con nuôi.</li> <li>- Trường hợp đồng thời nhận hai trẻ em trở lên là anh chị em ruột làm con nuôi: được lựa chọn áp dụng mức giảm lệ phí như trên hoặc áp dụng mức</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Nghị định 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ, - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</li> </ul>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.004878" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

STT	Số hồ sơ ETHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 11/3/2021</b>							
			<p>nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp 2: Đối với trường hợp việc nuôi con nuôi có liên quan tới những nước là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác nuôi con nuôi với Việt Nam: 30 ngày.</p> <p>- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 08 ngày (cắt 07/15 ngày, tỷ lệ 47%), kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.</p>		<p>giảm 50% lệ phí đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài từ trẻ em thứ hai trở đi được nhận làm con nuôi (mức lệ phí chưa giảm: 9.000.000 đồng/trường hợp).</p> <p>- Mức thu chi phí: Không quy định.</p>		
03	1.003179. 000.00.00 .H12	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	<p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính;</p> <p>- Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp .</p>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003179". trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
04	1.003160. 000.00.00	Giải quyết việc người	Trong thời hạn 38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả	Lệ phí: 4.500.000 đồng/trường hợp.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày	Các bộ phận tạo thành cơ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 11/3/2021</b>							
	H12	nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tại Sở Tư pháp 13 ngày (cắt giảm 07/20 ngày, tỷ lệ 35%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến.</li> <li>Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 10 ngày (cắt 05/15 ngày, tỷ lệ 33%), kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình</li> </ul>	trực tiếp tại: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân tỉnh.		<i>21/12/2022 của Chính phủ;</i> <i>- Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp .</i>	bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.003160". trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP HUYỆN

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02/3/2021</b>							
01	2.002363.000.00.00.H12	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện</li> <li>Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp;</li> <li>Cơ quan có thẩm quyền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Khi nộp hồ sơ trực tiếp: Theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau</li> <li>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>Phí cấp bản sao Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</li> <li>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính Phủ;</li> <li>Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</li> <li>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;</li> <li>Thông tư số 106/2021/TT-BTC</li> </ul>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.002363". trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02/3/2021</b>							
		ngoài		quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	của nước ngoài (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính - Khi nộp hồ sơ trực tuyến: Lệ phí hộ tịch: Mức thu bằng 0%.	ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	

### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP XÃ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
<b>Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 04/3/2021</b>							
01	2.001263.000.00.00.H12	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã - Cơ quan, đơn vị thực hiện và thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Mức thu lệ phí: 400.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha dưỡng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận các trẻ em sau đây làm con nuôi: Trẻ khuyết tật, nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.001263" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
02	2.001255.	Đăng ký	Trong thời hạn 04	- Địa điểm Tiếp nhận	Không	- Nghị định số	Các bộ phận

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý được sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
	000.00.00 H12	lại việc nuôi con nuôi trong nước	ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỉ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	và Trả kết quả trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. - Cơ quan, đơn vị thực hiện và thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.		104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2023/TT-BTP ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp..	tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001255”. trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

**Ghi chú:** Tổng số Danh mục có 14 TTHC (trong đó có 11 TTHC cấp tỉnh; 01 TTHC cấp huyện và 02 TTHC cấp xã)./.

**QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG**  
**LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG, NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN**  
**GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**



*(Kèm theo Quyết định số: 2001 /QĐ-UBND ngày 10/11/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**A. LĨNH VỰC CÔNG CHỨNG**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH**

**Công nhận hoàn thành tập sự hành nghề công chứng**

\* **Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 08 ngày (cắt giảm 02/10 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

\* **Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH**

**1. Nhóm 02 thủ tục: Đăng ký tập sự hành nghề công chứng (Mã số TTHC: 1.001071.000.00.00.H12); Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng (Mã số TTHC: 1.001446.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:**

- Trường hợp 1: Người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



- Trường hợp 2: Người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 29%) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 4,5 ngày làm việc: Trường hợp 2: 6,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**2. Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mã số TTHC: 1.001125.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:**

- Trường hợp người tập sự tự liên hệ tập sự được với tổ chức hành nghề công chứng khác nhận tập sự thì thời hạn giải quyết 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng;

- Trường hợp người tập sự không tự liên hệ được nơi tập sự mới và đề nghị Sở Tư pháp bố trí nơi tập sự mới thì thời hạn giải quyết 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.



Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 6,5 ngày.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**3. Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác (Mã số TTHC: 1.001153.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:**

- Trường hợp 1: Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự đã đăng ký tập sự ra quyết định xoá đăng ký tập sự là 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được giấy đề nghị của người tập sự.

+ Thời hạn để Sở Tư pháp nơi người tập sự chuyển đến thực hiện việc đăng ký tập sự:

+ Trường hợp 2: Trường hợp người đăng ký tập sự tự liên hệ được với tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc (cắt giảm 02/07 ngày làm việc, tỷ lệ 29%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp 3: Trường hợp người đăng ký tập sự được Sở Tư pháp bố trí tập sự và đăng ký tập sự hành nghề công chứng thì thời hạn giải quyết là 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 3,5 ngày làm việc; trường hợp 2: 4,5 ngày làm việc; trường hợp 3: 6,5 ngày làm việc.



- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày.

#### **4. Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng (Mã số TTHC: 1.001438.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức hành nghề công chứng.

##### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp thuộc Sở Tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp thuộc Sở Tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **5. Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng (Mã số TTHC: 1.001721.000.00.00.H12)**

##### **a) Thời gian giải quyết:**

Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

##### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.



- Bước 3: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 11,5 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## **B. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI**

### **I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH**

#### **1. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng (Mã số TTHC: 1.003976.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 324 ngày. Trong đó:

- Tại Cơ quan chủ quản 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- Tại Sở Tư pháp:

+ Trường hợp 1: Trong thời hạn 35 ngày (cắt giảm 20/55 ngày, tỷ lệ 36,36%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

+ Trường hợp 2: Giới thiệu trẻ em làm con nuôi lại do Ủy ban nhân dân tỉnh không đồng ý việc giới thiệu trước (đối với trẻ em trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu): 90 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản không đồng ý.

- Tại những người có liên quan về việc cho ý kiến 30 ngày.

- Tại Công an tỉnh 30 ngày. Trường hợp Công an tỉnh đã xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi nhưng không liên hệ được, thời gian Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em thực hiện niêm yết thông báo về việc cho trẻ em bị bỏ rơi làm con nuôi tại trụ sở cơ quan: 60 ngày, kể từ ngày nhận được kết quả xác minh (đối với Sở Tư pháp) và 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha mẹ đẻ trẻ em).

- Tại Bộ Tư pháp (Vụ con nuôi) 60 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 16 ngày (cắt giảm 09/25 ngày, tỷ lệ 36%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

#### **b) Quy trình giải quyết**

- Bước 1: Cơ sở nuôi dưỡng đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi, lập hồ sơ trẻ em, xin ý kiến cơ quan chủ quản (là cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng, tùy từng trường hợp, cơ quan chủ quản có thể là *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội*). Cơ quan chủ quản cho ý kiến gửi Sở Tư pháp kèm theo hồ sơ trẻ em để xử lý hồ sơ: 03 ngày làm việc.



Bước 2: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 3: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định, tham mưu lãnh đạo Sở Tư pháp văn bản lấy ý kiến cơ quan, đơn vị và những người có liên quan: 6,75 ngày.

- Bước 4: Khi nhận được văn bản lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị và những người có liên quan có ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi gửi về Sở Tư pháp cụ thể như:

Công an tỉnh cho ý kiến đối với việc kết quả xác minh nguồn gốc trẻ em đối với trẻ em bị bỏ rơi: 30 ngày (*trường hợp xác minh được nguồn gốc của trẻ em nhưng không liên hệ được với Cha, Mẹ đẻ của trẻ em thì Sở Tư pháp, UBND cấp xã nơi cư trú của trẻ em thực hiện niêm yết tại trụ sở: 60 ngày*).

Những người có liên quan có ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi gửi về Sở Tư pháp: 30 ngày.

- Bước 5: Sở Tư pháp tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị và những người có liên quan, hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) xem xét, quyết định: 04 ngày.

- Bước 6: Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) tiến hành thẩm định hồ sơ liên quan đến người nhận con nuôi và chuyển hồ sơ của người nhận con nuôi thông qua thủ tục giới thiệu cho Sở Tư pháp (*căn cứ vào số lượng trẻ em có đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài và số lượng hồ sơ của người nhận con nuôi đã được chấp thuận*): 15 ngày.

- Bước 7: Khi nhận được kết quả, hồ sơ của người nhận con nuôi thông qua thủ tục giới thiệu của Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) thì Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em và báo cáo xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày.

- Bước 8:

Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh không đồng ý với việc giới thiệu trước (*đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu*) Sở Tư pháp thực hiện giới thiệu trẻ em làm con nuôi lại: 90 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản không đồng ý.

Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý với việc giới thiệu trước (*đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu*) Sở Tư pháp chuyển cho Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) một bộ hồ sơ của trẻ em kèm theo văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản đồng ý.



- Bước 9: Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định, hoàn thiện các trình tự, thủ tục có liên quan và thông báo kết quả giải quyết, sau đó chuyển hồ sơ của người nhận nuôi con nuôi cho Sở Tư pháp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: 45 ngày.

- Bước 10: Khi nhận được kết quả từ Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*), Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 03 ngày.

- Bước 11: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 15,75 ngày.

- Bước 12: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Lưu ý:** Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.

## **2. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.004878.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 80 ngày. Trong đó:

- Tại Sở Tư pháp 12 ngày (cắt 08/20 ngày, tỷ lệ 40%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến.

- Tại Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*)

+ Trường hợp 1: Đối với trường hợp việc nuôi con nuôi có liên tới những nước chưa là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác quốc tế nuôi con nuôi với Việt Nam: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí theo quy định.

+ Trường hợp 2: Đối với trường hợp việc nuôi con nuôi có liên quan tới những nước là thành viên của điều ước quốc tế về hợp tác nuôi con nuôi với Việt Nam: 30 ngày.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 08 ngày (cắt 07/15 ngày, tỷ lệ 47%), kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.

### **b) Quy trình giải quyết**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức*



*hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, tham mưu lãnh đạo Sở Tư pháp văn bản lấy ý kiến những người có liên quan: 4,75 ngày.

- Bước 3: Những người có liên quan có ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài gửi về Sở Tư pháp: 30 ngày

- Bước 4: Sở Tư pháp tổng hợp ý kiến của những người có liên quan và sau khi kiểm tra, nếu thấy người được nhận làm con nuôi có đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài thì xác nhận đủ điều kiện cho làm con nuôi nước ngoài, thông báo cho người nộp hồ sơ và hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) xem xét, quyết định: 04 ngày.

- Bước 5: Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) tiếp nhận hồ sơ gửi của Sở Tư pháp và của người nhận con nuôi tiến hành kiểm tra, thẩm định hồ sơ:

+ Trường hợp không chấp thuận hồ sơ thì trả hồ sơ cho người nhận con nuôi.

+ Trường hợp chấp thuận hồ sơ, Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) thực hiện kiểm tra, thẩm định, hoàn thiện quy trình tại Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*) chuyển hồ sơ về cho Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định: trường hợp 1: 15 ngày; trường hợp 2: 30 ngày.

- Bước 6: Khi nhận được kết quả từ Bộ Tư pháp (*Vụ Con nuôi*), Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 03 ngày.

- Bước 7: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 7,75 ngày.

- Bước 8: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Lưu ý:** Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.

### **3. Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.003160.000.00.00.H12)**

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 38 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Tại Sở Tư pháp 13 ngày (cắt giảm 07/20 ngày, tỷ lệ 35%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



- Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 10 ngày (cắt 05/15 ngày, tỷ lệ 33%), kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.

#### **b) Quy trình giải quyết**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), kiểm tra, thẩm định hồ sơ, tham mưu lãnh đạo Sở Tư pháp văn bản lấy ý kiến những người có liên quan: 9,75 ngày.

- Bước 3: Những người có liên quan có ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài gửi về Sở Tư pháp: 15 ngày

- Bước 4: Sở Tư pháp tổng hợp ý kiến, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 03 ngày.

- Bước 5: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 9,75 ngày.

- Bước 6: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### **4. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.003179.000.00.00.H12)**

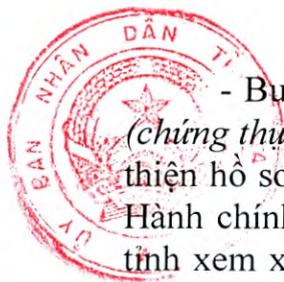
**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc (cắt giảm 02/05 ngày làm việc, tỷ lệ 40%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

- Tại Sở Tư pháp 01 ngày làm việc.

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh 02 ngày làm việc.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Tư pháp (*Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.



- Bước 2: Công chức Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp trình Lãnh Sở Tư pháp ký trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và chuyển hồ sơ trình đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy trình tiếp theo: 0,75 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, thẩm tra hồ sơ trình của Sở Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 1,75 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP HUYỆN

**Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (Mã số TTHC: 2.002363.000.00.00.H12)**

### \* Thời gian giải quyết:

- Trường hợp 1: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ.
- Trường hợp 2: Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

### \* Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Phòng Tư pháp để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Phòng Tư pháp tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) chuyển Lãnh đạo Phòng Tư pháp kiểm tra, ký duyệt và chuyển Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định, hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: Trường hợp 1: 0,5 ngày làm việc; Trường hợp 2: 2,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.



### III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP XÃ

#### 1. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC: 2.001263.000.00.00.H12)

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 24 ngày (cắt giảm 06/30 ngày, tỷ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Công chức Tư pháp - Hộ tịch để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 23,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (*đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử*) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

#### 2. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC: 2.001255.000.00.00.H12).

**a) Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày làm việc, tỉ lệ 20%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **b) Quy trình giải quyết:**

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Công chức Tư pháp - Hộ tịch để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tiếp nhận hồ sơ (*chứng thực hồ sơ nếu hồ sơ có yêu cầu; kiểm tra file scan*) thẩm định, hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 3,5 ngày làm việc.



Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

**Lưu ý:**

*Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định.*

**Tổng số Quy trình có 14 TTHC (trong đó có 11 TTHC cấp tỉnh; 01 TTHC cấp huyện và 02 TTHC cấp xã)/.**